

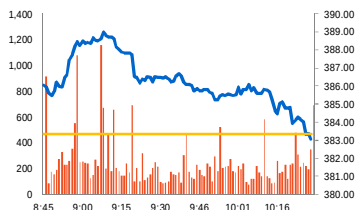
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	383.31	↓ -0.04	-0.01%
KLGD (triệu ck)	32.65	↑ 5.30	19.36%
GTGD (tỷ đồng)	437.68	↑ 32.01	7.89%
Tổng cung (triệu ck)	46.45	↑ 11.49	32.87%
Tổng cầu (triệu ck)	31.51	↑ 8.12	34.71%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.33	↑ 1.13	94.25%
KL bán (triệu ck)	5.25	↑ 1.87	55.11%
Giá trị mua (tỷ đồng)	46.05	↑ 1.55	3.49%
Giá trị bán (tỷ đồng)	92.68	↑ 3.15	3.51%

Biến động trong ngày



Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Nhận định thị trường:

Theo Moody's, tình trạng leo thang nhanh chóng của khủng hoảng nợ và ngân hàng châu Âu đang đe dọa xếp hạng tín dụng của tất cả các nước châu Âu. Thông báo của Moody's cho biết, kịch bản chính của hãng vẫn là khu vực đồng euro sẽ được bảo tồn mà không bị vỡ nợ rộng hơn. Dù vậy kịch bản tích cực này cũng vẫn mang tới đánh giá rất tiêu cực cho xếp hạng trong giai đoạn chuyển tiếp.

Một đánh giá tiêu cực khác vừa được OECD đưa ra về mức độ suy thoái của khu vực kinh tế châu Âu. Theo đó, tăng trưởng của cả khu vực trong năm 2012 chỉ đạt 0,12%; giảm nhiều từ mức dự báo 2% trong báo cáo trước đó của chính OECD hồi tháng 5/2011.

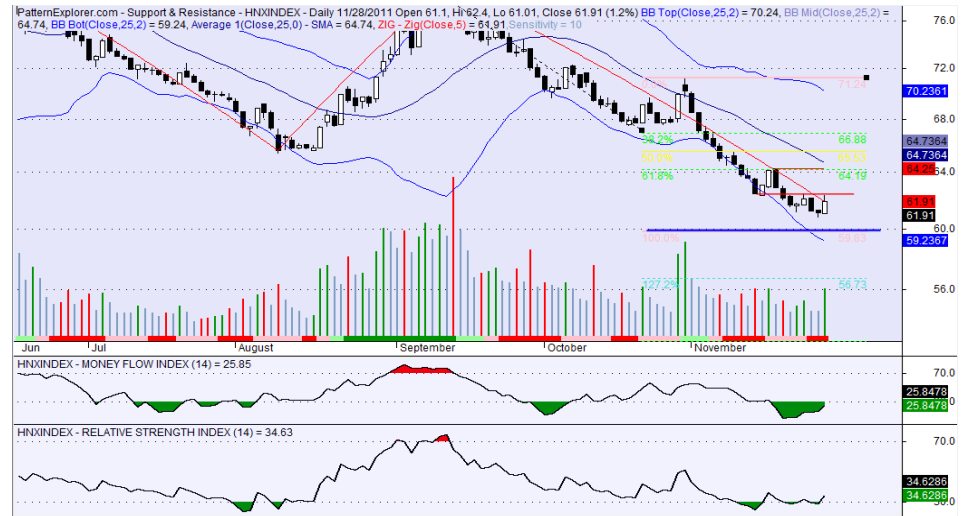
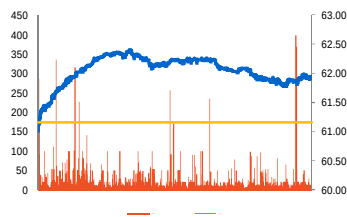
Ngày 28/11, Bộ Tài chính đã có Công văn số 327/TB-BTC yêu cầu các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu đầu mỗi trước mắt chưa điều chỉnh tăng giá xăng, dầu đồng thời thuế nhập khẩu đối với các loại xăng, dầu vẫn tiếp tục thực hiện như hiện hành.

Hai sàn lại diễn biến trái chiều khi đóng cửa phiên đầu tuần. VN-Index gần như đi ngang ở mức 383 điểm, còn HNX-Index lại tăng mạnh tới 1,24%. Thanh khoản khớp lệnh toàn thị trường tăng +53% so với phiên trước, thể hiện tín hiệu tích cực hơn từ yếu tố dòng tiền. Lực cầu mạnh xuất hiện tại các ngưỡng hỗ trợ 380 điểm với VN-Index và 60 điểm với HNX-Index cho thấy đây là các ngưỡng hỗ trợ tương đối vững của chỉ số hai sàn.

Mặt bằng giá cổ phiếu hiện đang ở mức tương đối thấp, đồng thời chỉ số hai sàn cũng đang nhận được lực cầu lớn hơn khi giảm về ngưỡng hỗ trợ mạnh. Trong ngắn hạn, nếu không có yếu tố đột biến tác động tới thị trường thì khả năng sụt giảm mạnh nữa sẽ khó xảy ra. Đối với sàn Hà Nội, nếu dòng tiền tham gia thị trường tiếp tục được duy trì và tăng dần so với mức khối lượng giao dịch phiên hôm nay thì HNX-Index có thể sẽ có sự phục hồi. Trong kịch bản tích cực, nhà đầu tư có thể tham gia một phần tiền vào thị trường, ưu tiên giải ngân các mã cổ phiếu đã có sẵn trong danh mục để giảm thiểu rủi ro T+4, đồng thời nên hạn chế việc mua đuổi với giá cao. Ngược lại, với các nhà đầu tư nắm giữ cổ phiếu thì nên tạm dừng trạng thái bán rông, đặc biệt trong những phiên thị trường giảm.

HNX:**Nhận định thị trường:****Tổng quan thị trường**

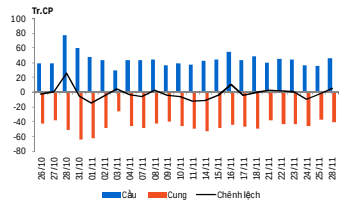
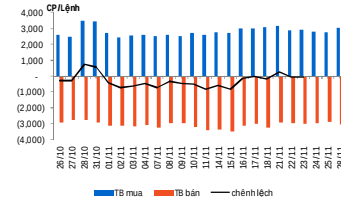
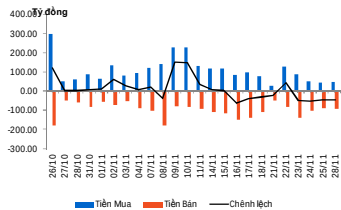
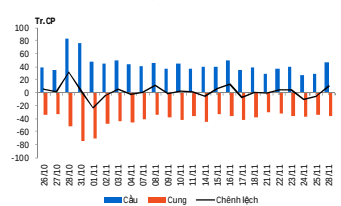
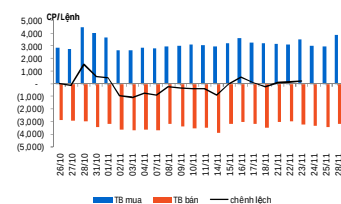
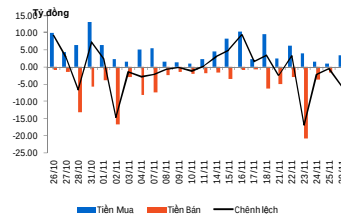
	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	61.91	↑ 0.76	1.24%
KLGD (triệu ck)	31.39	↑ 12.19	63.48%
GTGD (tỷ đồng)	286.66	↑ 109.36	61.68%
Tổng cung (triệu ck)	36.48	↑ 1.98	5.74%
Tổng cầu (triệu ck)	46.03	↑ 16.19	54.23%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.33	↑ 0.25	320.35%
KL bán (triệu ck)	1.03	↑ 0.82	382.78%
Giá trị mua (tỷ đồng)	3.41	↑ 2.45	257.12%
Giá trị bán (tỷ đồng)	9.09	↑ 7.58	499.44%

**Đồ thị HNX-Index.****Biến động trong ngày**

HNX-Index tiếp tục có phiên phục hồi mạnh khi dao động trong vùng gần hỗ trợ 60 điểm. Diễn biến thị trường cho thấy mặc dù áp lực bán gia tăng vào cuối phiên, nhưng sức mua mạnh xuất hiện nhiều lần tại vùng giá này cho thấy ngưỡng 60 điểm là một hỗ trợ tương đối vững. Thanh khoản phiên hôm nay cũng tăng đột biến (tới hơn 50% so với phiên trước đó), và cho tín hiệu tích cực hơn từ yếu tố dòng tiền.

Những tín hiệu kỹ thuật về sự đảo chiều tăng vẫn còn chưa xuất hiện. Hiện tại, chỉ số có kháng cự ngắn tại 62.5 điểm và việc thoát khỏi kháng cự này kèm theo thanh khoản duy trì – tăng dần kể từ mức thanh khoản của phiên hôm nay (khoảng 30 triệu đơn vị/phiên) mới cho thấy khả năng xảy ra một sóng phục hồi ngắn hạn.

Diễn biến thị trường thể hiện ngưỡng 60 đang là hỗ trợ khá vững cho chỉ số HNX-Index. Trong ngắn hạn, nếu không có yếu tố đột biến tác động thì khả năng giảm sâu của thị trường sẽ khó xảy ra. Ngược lại, trong kịch bản tích cực, nếu thanh khoản sàn Hà Nội tiếp tục duy trì và tăng dần, cùng sự phục hồi vượt qua 62,5 điểm của chỉ số thì nhà đầu tư có thể tham gia một phần tiền vào thị trường. Nhà đầu tư nếu còn nắm giữ cổ phiếu thì tạm thời nên dừng trạng thái bán ròng, đặc biệt là không nên bán tháo với mức giá thấp trong những phiên thị trường giảm nhẹ.

HSX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****HNX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

VN-Index tăng 2.69 điểm, tức 0.7% lên 386.04 điểm vào cuối đợt khớp lệnh mở cửa, chủ yếu được hỗ trợ bởi BVH, MSN, VIC. Trong 15 phút đầu của đợt khớp lệnh liên tục, ngoài các mã tứ trụ, nhiều cổ phiếu lớn, nhỏ đều bật tăng giá với tổng cộng 122 mã, trong đó 44 mã tăng kịch trần đã giúp VN-Index phục hồi 4.88 điểm, tương ứng 1.27% lên 388.23 điểm. Thị trường bắt đầu có dấu hiệu ngập ngừng và có xu hướng đi ngang từ sau 9h30. Các mã vốn hóa lớn tại HOSE như MSN, CTG, EIB, STB... giảm nhẹ hoặc đứng giá, cho đến cuối đợt 2, các mã blue-chips đều đồng loạt đảo chiều giảm giá, khiến VN-Index đảo chiều giảm 0.3 điểm, tức khoảng 0.08% xuống còn 383.05 điểm. Chốt phiên VN-Index lại chìm trong sắc đỏ, dù mức giảm không qua lớn, chỉ có 0.04 điểm, tương ứng 0.01% xuống còn 383.31 điểm.

Tính chung toàn phiên, thanh khoản các đợt giao dịch đạt 32.65 triệu đơn vị, trị giá 437.68 tỷ đồng, bao gồm cả 8.72 triệu cổ phiếu giao dịch thỏa thuận, tương đương 122.62 tỷ đồng.

Diễn biến thị trường Hà Nội:

HNX-Index tăng 0.67 điểm, tức khoảng 1.1% lên 61.82 điểm. trong đợt giao dịch mở cửa. Các mã chủ chốt như KLS, VND, PVX, HBS, SHN, BVS... đều tăng giá nhẹ, nhờ lực cầu áp đảo. Đà tăng tiếp tục được củng cố trong đợt 2, KLS, VND, PVX, SHS, VCG, ... lần lượt tăng kịch trần và khối lượng giao dịch đều vượt qua mốc 1 triệu đơn vị. Đến 9h30, HNX-Index tạm giữ mức tăng 1.06 điểm, tương đương 1.73% chốt ở 62.21 điểm. Về cuối đợt 2, sàn Hà Nội với sự hỗ trợ của các mã chủ chốt tăng kịch trần, HNX-Index đạt mức tăng khá, với 0.95 điểm, tức khoảng 1.55% chốt tại 62.1 điểm. Chốt phiên, với 161 mã tăng giá, 66 mã tăng kịch trần, HNX-Index duy trì mức tăng 0.76 điểm, tức 1.24% lên 61.91 điểm.

Thanh khoản đạt mức khá với 31.39 triệu đơn vị, trị giá 286.66 tỷ đồng, bao gồm trong đó là 2.19 triệu cổ phiếu giao dịch thỏa thuận, tương đương 24.5 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 19 cổ phiếu tăng giá, 3 cổ phiếu đứng giá và 4 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PPS (tăng 5,71%), PXM (tăng 4,41%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PSG (giảm 5,66%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 1,52% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 5,73 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 28/11:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,100	400	↑ 4.08	0.45	15.00	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	2,900	4,600	↑ 3.57	0.27	22.31	HNX
3	PFL	CTCP Dầu khí Đồng Đô	4,800	106,600	↑ 2.13	0.28	0.47	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	24,000	306,300	↑ 1.69	1.40	51.02	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	11,100	207,500	↑ 5.71	0.91	48.26	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	3,600	-	→ 0.00	0.33	N/A	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	5,000	12,200	↓ -5.66	0.46	3.76	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,300	380,700	↑ 4.88	0.43	0.64	HNX
9	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	14,000	228,600	↑ 3.70	0.83	6.39	HNX
10	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	10,600	64,600	↑ 3.92	1.86	7.63	HNX
11	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13,000	303,600	↑ 2.36	0.83	6.57	HNX
12	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	17,200	507,200	↑ 2.38	0.74	22.05	HNX
13	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,100	22,100	↑ 3.39	0.59	1.63	HNX
14	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	13,100	130,000	→ 0.00	1.11	4.92	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	8,700	1,970,200	↑ 2.35	0.38	1.41	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	29,200	215,050	↑ 0.34	1.75	4.72	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11,800	67,100	↑ 1.72	1.06	6.45	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	31,500	5,530	↑ 0.32	2.13	9.47	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5,100	184,790	↑ 4.08	0.45	3.52	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	36,000	76,520	↓ -2.17	2.77	13.80	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	9,200	378,660	↑ 1.10	0.82	11.00	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,700	236,750	→ 0.00	0.48	29.20	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	5,600	50,260	↓ -1.75	0.48	1.28	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,100	225,830	↑ 4.41	0.64	8.05	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,100	30,240	↑ 1.11	0.82	N/A	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,000	16,990	↓ -3.85	0.50	N/A	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.40	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	3,800	-	→ 0.00	0.38	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	10.000	27/10/2011
Công ty cổ phần Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10.000	26/10/2011
Công ty Tài Chính Cổ phần HANDICO (HAFIC)	350	7.000.000	11.500	11/10/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Phát triển Nhà	37.76	1.123.581	10.000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Tổng CTCP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam	HNX	263	03/10/2011
CTCP Supe Phot phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	540	03/10/2011
CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Cà Mau	HNX	50	03/10/2011
CTCP Châu Á	HNX	36	27/09/2011
Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng ACB	HOSE	240	19/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Tập đoàn FLC	HSX	170	09/09/2011
CTCP CNG Việt Nam	HSX	162	05/09/2011
CTCP Khai Tắc và Chế biến Khoán Sản Lào Cai	HSX	85	05/09/2011
CTCP Thủy Sản Cửu Long	HSX	80	25/08/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	PPE	HNX	20	20/09/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	14,600	14,300	-2.05	57,832,732
VNM	137,000	136,000	-0.73	19,719,950
SSI	16,200	16,400	1.23	18,820,446
MBB	12,300	12,600	2.44	14,096,750
ITA	7,300	7,500	2.74	10,584,747

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	9,800	10,200	4.08	45,825
VND	9,800	10,300	5.10	38,666
PVX	8,500	8,700	2.35	17,383
HBS	14,300	14,200	-0.70	16,621
VCG	9,800	10,400	6.12	12,789

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VKP	700	800	100	14.29
VES	1,800	1,900	100	5.56
VSG	1,800	1,900	100	5.56
CAD	1,800	1,900	100	5.56
TRI	1,900	2,000	100	5.26

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SDD	4,300	4,600	300	6.98
SGC	15,800	16,900	1,100	6.96
TSM	7,200	7,700	500	6.94
VIT	5,800	6,200	400	6.90
LBE	7,300	7,800	500	6.85

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VNS	22,000	20,900	-1,100	-5.00
VNL	12,000	11,400	-600	-5.00
TMS	18,200	17,300	-900	-4.95
QCG	14,300	13,600	-700	-4.90
NBB	49,100	46,700	-2,400	-4.89

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
QTC	14,300	13,300	-1,000	-6.99
L14	8,600	8,000	-600	-6.98
VC2	15,800	14,700	-1,100	-6.96
TLT	11,600	10,800	-800	-6.90
VCV	2,900	2,700	-200	-6.90

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HCM	8,690	HCM	8,690
MSN	5,389	SSI	8,023
MBB	5,039	ITA	7,659
DPM	4,147	VIC	7,061
PNJ	3,600	CTG	5,930

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VND	520	PVX	3,948
BVS	462	KLS	1,826
PVX	440	PVS	1,086
DBC	406	WSS	927
KLS	302	DBC	450

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339